

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023

Thực hiện Công văn số 410/STTTT-CDS ngày 03/03/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023. Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn báo cáo kết quả triển khai như sau:

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ QUÝ I NĂM 2023

I. Công tác chỉ đạo điều hành

Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sở Thông tin và Truyền thông đến các cơ quan, đơn vị thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2023.

Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 27/10/2022 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn;

Công văn số 2975/UBND-VHTT ngày 14/11/2022 của UBND thành phố về tăng cường các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 qua Cổng DVC của tỉnh đảm bảo chỉ tiêu được giao;

Công văn 409/UBND-VHTT ngày 24/02/2023 của UBND thành phố về đẩy mạnh phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố Lạng Sơn;

Công văn 470/UBND-VP ngày 02/3/2023 của UBND thành phố về việc cung cấp thông tin hệ thống Camera theo dõi tại Bộ phận một cửa cấp xã;

Công văn 342/UBND-VP ngày 16/02/2023 của UBND thành phố về việc đôn đốc, hướng dẫn triển khai Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận một cửa cấp xã;

II. Kết quả triển khai Chuyển đổi số

1. Kết quả phát triển chính quyền số

1.1. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice đã hoạt động ổn định, cung cấp 466 tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên thực hiện trao đổi văn bản trên hệ thống; Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã thuộc thành phố thường xuyên phối hợp với Viễn thông Lạng Sơn

(có thành lập nhóm zalo gồm cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên kỹ thuật của VNPT) hướng dẫn sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử, khắc phục các sự cố xảy ra trong quá trình sử dụng. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thành phố được kết nối thường xuyên với hệ thống máy chủ; tăng cường sử dụng văn bản ký số gửi trên hệ thống văn phòng điện tử để chỉ đạo điều hành đến các xã, phường đạt hiệu quả, nhanh, kịp thời và hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy nhằm tiết kiệm thời gian và tiết kiệm chi phí.

- Việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành còn có một số hạn chế: đôi khi hệ thống còn bị lỗi trong quá trình xử lý; Tốc độ truyền tải dữ liệu trên hệ thống chat nội bộ còn chậm và đôi khi bị lỗi; một số tài khoản chat nội bộ không hiện lên trên app điện thoại, không có mục hồ sơ công việc; không sử dụng từ 10 phút trở lên, nếu sử dụng phải đăng nhập lại.

1.2. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến : Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tại 09 điểm cầu (trong đó có 01 điểm cầu ở trụ sở UBND thành phố và 08/08 điểm cầu tại phường, xã); hệ thống hội nghị trực tuyến đảm bảo kết nối liên thông 03 cấp tỉnh, thành phố, xã. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được UBND thành phố, UBND phường, xã bố trí gồm hệ thống trang thiết bị như: Màn hình, camera, micro, máy tính, đường truyền internet... đáp ứng nhu cầu nâng cao hiệu quả việc tổ chức các cuộc họp, giao ban thì hội nghị trực tuyến giảm chi phí di chuyển và tiết kiệm về thời gian, kinh phí so với hình thức họp trực tiếp tập trung.

1.3. Hoạt động của Trang thông tin điện tử

- Hoạt động trang Thông tin điện tử của thành phố, phường xã.
- + Trang thông tin điện tử thành phố: <https://thanhpho.langson.gov.vn/>
- + Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành được cập nhật trên trang: trên 365
- + Số lượng tin, bài: 25

Trang Thông tin điện tử thành phố Lạng Sơn đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố; công khai thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; Các văn bản chỉ đạo điều hành được cập nhật kịp thời lên trang Trang thông tin điện tử; nội dung tin, bài, hình ảnh được duyệt đưa lên Trang TTĐT đảm bảo tính chính xác, kịp thời. Bên cạnh đó nhằm đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn thành phố và của các phường, xã, xây dựng và cập nhật 08 Trang TTĐT cho 08/08 phường, xã (đạt 100% phường, xã có trang TTĐT).

Trang Thông tin điện tử các phường, xã đã thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động của phường, xã; mỗi tháng duy trì đăng từ 8-16 tin bài nội dung đăng tải chủ yếu là các tin tức về văn hoá, phong trào đoàn thể, hỗ trợ giảm nghèo, tặng quà hộ khó khăn, vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới... và

các hoạt động của MTTQ các đoàn thể phường, xã, là kênh thông tin tuyên truyền, quảng bá các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của phường, xã.

1.4. Tình hình sử dụng chữ ký số

Việc sử dụng chữ ký số: Xác định việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước được coi là giải pháp hữu hiệu tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí; tăng hiệu quả trong công tác cải cách hành chính và để triển khai Đề án Chính quyền điện tử trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, đến nay UBND thành phố đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện cấp được 1479 chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo các cơ quan thuộc UBND thành phố, lãnh đạo UBND các phường, xã, (bao gồm cả cán bộ quản lý, giáo viên các trường học) và 79 chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo các cơ quan thuộc UBND thành phố, lãnh đạo UBND các phường, xã, và 56 chữ ký số cho cơ quan, đơn vị, việc ứng dụng chữ ký số trong việc gửi văn bản qua hệ thống văn phòng điện tử VNPT-iOffice đã đạt được một số hiệu quả nhất định. Công tác quản lý thiết bị chứng thư số theo đúng quy định, tất cả các văn bản do UBND thành phố phát hành đều là các văn bản điện tử có chữ ký số. Việc sử dụng chứng thư số giúp tiết kiệm chi phí in ấn, giảm thời gian chuyển văn bản; công tác chỉ đạo, điều hành nhanh, rộng, đúng thành phần; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký và cấp được 47 SIM ký số trên điện thoại cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.

1.5. Tình hình sử dụng thư điện tử công vụ

Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các phường, xã được cấp hơn 466 địa chỉ hòm thư điện tử công vụ đồng bộ với tài khoản VNPT-iOffice và tài khoản DVCTT. Thuận lợi cho việc trao đổi dữ liệu công việc, tỷ lệ tài khoản thường xuyên đăng nhập trên 70% (do đã tích hợp với tài khoản Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice). Tuy nhiên, công chức, viên chức của các đơn vị phòng ban chuyên môn, UBND các phường, xã sử dụng chưa thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ, một phần thói quen sử dụng các dịch vụ thư điện tử khác.

1.6. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Công dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử: Tổng số TTHC được công bố trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử cấp thành phố là 263 TTHC; Tổng số DVCTT mức độ 2 là 262 TTHC; mức độ 3 là 69 TTHC (bao gồm cả cấp xã); mức độ 4 là 203 (bao gồm cả cấp xã).

a) Dịch vụ công phát sinh hồ sơ và phát sinh hồ sơ trực tuyến

- Số lượng DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến (PSHHTT) (gọi là a): **07** DVC

- Số lượng DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến (PSHHTT) (gọi là b): **39** DVC

- Số lượng DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (gọi là c): **07** dịch vụ công.

- Số lượng DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (gọi là d): **28** dịch vụ công.

- Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến: $(c+d)/(a+b) = 76\%$

b) Hồ sơ phát sinh và hồ sơ trực tuyến

- Tổng số hồ sơ giải quyết của các DVCTT mức độ 2,3,4 (gọi là a): 2347

- Số lượng hồ sơ giải quyết của DVC mức độ 2 (gọi là b): 0 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ giải quyết của DVC mức độ 3 (Gồm cả trực tuyến và không trực tuyến (gọi là c): 1266 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ giải quyết của DVC mức độ 4 (Gồm cả trực tuyến và không trực tuyến (gọi là d): 1081 hồ sơ.

- Số lượng HSTT mức độ 3 (gọi là e): 1252 hồ sơ

- Số lượng HSTT mức độ 4 (gọi là g): 1061 hồ sơ

- Tỷ lệ HSTT: $(e+g)/a. = 98,5\%$

2. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

UBND thành phố luôn quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức chuyên trách và bán chuyên trách CNTT, đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức biết sử dụng phần mềm chuyên ngành phục vụ công việc và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính Nhà nước; Đào tạo CNTT theo vị trí việc làm, đảm bảo hầu hết cán bộ, công chức, viên chức sử dụng tốt phần mềm cơ bản, chuyên ngành phục vụ công việc; Phân công và duy trì cơ bản ổn định đội ngũ cán bộ CNTT tại các cơ quan đơn vị; Ban hành kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

Việc thực hiện các biện pháp về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng được UBND thành phố triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về an toàn thông tin; ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, phối hợp với Trung tâm Công nghệ số - STTTT xử lý sự cố (nếu có); khuyến khích các cơ quan, đơn vị tự chủ động trang bị các phần mềm diệt virus bản quyền (kaspersky, Bkav), bên cạnh đó đăng ký với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền CMC Antivirus để trang bị cho các máy của cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin thường xuyên được quan tâm, UBND thành phố bố trí 01 cán bộ chuyên trách làm công tác quản trị mạng, thường xuyên quan tâm đảm bảo công tác an ninh mạng; thực hiện tốt các quy định bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống mạng nội bộ, Internet, hệ thống Văn phòng điện tử VNPT- IOoffice, trang thông tin điện tử. Chỉ

đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc bố trí máy tính không kết nối internet để soạn thảo các văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước nhằm tránh lộ lọt mất thông tin. Thời gian qua UBND thành phố không để lộ, lọt bí mật nhà nước cũng như không để hiện tượng mất an toàn thông tin xảy ra. Luôn quan tâm cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin do cấp trên tổ chức.

4. Kết quả thực hiện theo Kế hoạch phát triển chính quyền số, chuyển đổi số Quý I năm 2023

- Phần đầu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 85%: Hiện nay thành phố có 35/46 dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ mức độ 3,4 đạt 76%: Chưa đạt theo chỉ tiêu phần đầu

- Phần đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 70%: Hiện nay thành phố có 2313/2347 hồ sơ mức độ 3,4 được giải quyết trực tuyến đạt 98,5%: Đạt

- Phần đầu tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp thành phố từ ngày 01/12/2022. Hiện nay thành phố đang triển khai thực hiện: *Chưa đạt*

- Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%: *Đạt*

- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50% (*không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng*): *Đạt*

- 50% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc. *Chưa đạt* (hiện nay tỉnh chưa triển khai).

- Phần đầu 80% hồ sơ công việc tại cấp thành phố và 40% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*): *Đạt*

- 50% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất: *Đạt*

- 25% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. (*tỉnh chưa triển khai*)

- 20% đơn vị cấp xã có hệ thống thông tin truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ số, nền tảng số: *Đạt*

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud): *Đạt*

- Thành phố Lạng Sơn đã triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, số hóa điểm du lịch Nhị Thanh - Tam Thanh, núi Tô Thị, thành Nhà Mạc: *Đã thực hiện*

- Triển khai gắn mã QR Code biên tên đường, phố công trình công cộng và khu di tích danh thắng trên địa bàn thành phố. *Đã thực hiện*

II. Kết quả phát triển kinh tế số, cài đặt ứng dụng app Công dân số Xứ Lạng

- Để tiếp tục phát huy kết quả phát triển kinh tế số, ngay khi có kế hoạch của tỉnh, UBND thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn. Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, giao chỉ tiêu cụ thể cho các phường, xã hướng dẫn cho người dân cài đặt duy trì App “Công dân số Xứ Lạng”, App MB Bank và App người mua trên 2 sàn điện tử *Posmart.vn* và *Voso.vn*. Duy trì và tiếp tục phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử. Duy trì có 19.522 cửa hàng số và 19.522 tài khoản thanh toán điện tử (đạt 73,8%) số hộ dân. Để hoàn thành chỉ tiêu chung Ban chỉ đạo chuyển đổi số thành phố đã giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc UBND các phường, xã và các cơ quan đơn vị liên quan triển khai đồng loạt đến người dân trên địa bàn đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao.

Kết quả triển khai các chỉ tiêu phát triển ứng dụng Công dân số Xứ Lạng và tài khoản thanh toán điện tử trên địa bàn thành phố: Tổng số tài khoản các ứng dụng (app) đã cài đặt được: 91.530 tài khoản đạt 161% tình giao, đạt 150,38% thành phố giao (trong đó: Tài khoản Công dân số Xứ Lạng được: 30.901 tài khoản; Tài khoản thanh toán điện tử Mbbank được: 29.044 tài khoản; Tài khoản mua sàn TMĐT: PostMart 15.740 tài khoản, Voso 15.845 tài khoản).

III. Kết quả phát triển xã hội số

Việc phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ internet băng rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G: Cơ sở hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn thành phố đã kết nối thông suốt đến các xã, phường. Mạng di động 2G, 3G, 4G phủ sóng 100% các phường, xã trên địa bàn thành phố; 08/08 phường, xã có tuyến truyền dẫn cáp quang và mạng Internet băng rộng; các dịch vụ vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, chuyển tiền, điện thoại, điện báo... phát triển nhanh và đa dạng, cung cấp thêm nhiều dịch vụ mới, chất lượng tăng dần.

- Việc chỉ đạo ngành giáo dục xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý và dạy học. UBND thành phố đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và đào tạo phối hợp với viễn thông Lạng Sơn triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- iOffice cho các đơn vị trường học. Đến nay 100% các trường học trên địa bàn thành phố đều có tài khoản sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice để nhận và triển khai các văn bản cấp trên gửi đến. 100% các đơn vị nhà trường đã triển khai và sử dụng phần mềm quản lý nhà trường gồm sổ đăng bộ, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc, học bạ trên 02 hệ thống là VnEdu của Viễn thông, Smas của Viettel; 100% đơn vị nhà trường đã chỉ đạo các giáo viên triển khai thực hiện ký số hồ sơ trên hệ thống phần mềm quản lý nhà trường; tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác triển khai thực hiện về Công tác chuyển đổi số với 3 trụ cột chính là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Hoạt động ứng dụng CNTT vào quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố từng bước được triển khai hiệu quả. Nhận thức về vai trò và lợi ích của CNTT của các tầng lớp nhân dân được nâng cao rõ rệt thông qua các chương trình tuyên truyền, phổ biến dưới các hình thức khác nhau. Trong thực tế, CNTT đã được ứng dụng hiệu quả và trở thành phương tiện không thể thiếu, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; Công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục được quan tâm, kịp thời, bám sát nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Các văn bản được ban hành có vai trò quan trọng trong định hướng, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Có sự phối hợp kịp thời, hiệu quả giữa các Phòng chuyên môn Sở Thông tin và Truyền thông và phòng chuyên môn của UBND thành phố.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- iOffice kết hợp với sử dụng Chứng thư số, chữ ký số trong các cơ quan nhà nước, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai hoạt động ổn định, chất lượng hình ảnh và âm thanh cơ bản đạt yêu cầu... đã góp phần giảm chi phí in ấn, tem thư vận chuyển văn bản giấy.

2. Khó khăn

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị còn thiếu, đào tạo không đúng chuyên ngành CNTT, nhất là ở cấp xã nên rất khó khăn trong việc tiếp cận, vận hành hệ thống phần mềm, cũng như hỗ trợ việc ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Ứng dụng và phát triển CNTT nhìn chung triển khai còn thiếu đồng bộ.

- Hệ thống đường truyền kết nối dữ liệu quốc gia về dân cư thường xuyên bị nghẽn mạng, ảnh hưởng công tác làm sạch dữ liệu và đăng ký cư trú.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2023

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện.

3. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (<http://hosothc.langson.gov.vn>).

4. Tiếp tục phối hợp với Bưu điện thành phố, Viettel post duy trì các cửa hàng số và đào tạo thêm lực lượng đầu tàu tại các chợ...Thực hiện các giải pháp

phát triển kinh tế số trên địa bàn, chú trọng nâng cao hiệu quả, chất lượng các hộ đầu tàu.

5. Phối hợp với STTTT tổ chức tập huấn và hướng dẫn kỹ năng cho các phường, xã và Tô công nghệ số cộng đồng duy trì và phát phát triển trên 70% số công dân từ 15 tuổi trở lên cài đặt App “Công dân số Xứ Lạng”, App MB Bank và app người mua hàng trên 2 sàn thương mại điện tử.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Tình hình kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023 của UBND thành phố Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh;
- CT, PCT UBND TP;
- Phòng VH&TT TP;
- C,PVP, CVVX, QTM;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hồng Vân